

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ, về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp, hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 65/TTr-STP ngày 16/5/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, cụ thể như sau:

- Công bố mới 11 (mười một) thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Bảo trợ tư pháp.
- Công bố sửa đổi, bổ sung 04 (bốn) thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Hành chính tư pháp; lĩnh vực Trợ giúp pháp lý, đã được công bố tại Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh.
- Công bố thay thế 11 (mười một) thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lý lịch tư pháp; lĩnh vực Bảo trợ tư pháp; lĩnh vực Khiếu nại, tố cáo, đã được công bố tại Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh.
- Công bố bãi bỏ 01 (một) thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lý lịch tư pháp, đã được công bố tại Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh.

Điều 2. Các nội dung khác của thủ tục hành chính không được công bố sửa đổi, bổ sung; thay thế hoặc bãi bỏ tại Quyết định này thì thực hiện theo nội dung được công bố tại Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh.

Đối với thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, Sở Tư pháp có trách nhiệm hợp nhất nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này với các nội dung khác còn hiệu lực tại Quyết định số 1523/QĐ-UBND để niêm yết đầy đủ, thống nhất toàn bộ nội dung của thủ tục hành chính, tạo sự thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có liên quan áp dụng thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính, hoặc các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Thư*

Nơi nhận: *ph*

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC- Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT-TH tỉnh, Website tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (H- b)

CHỦ TỊCH



Handwritten signature
Hoàng Trọng Hải



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1084./QĐ-UBND ngày 25/5/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

I. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH

Số TT	Tên thủ tục hành chính
A. Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	
I. Giám định tư pháp	
1	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp (trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động: tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của Văn phòng, danh sách thành viên hợp danh).
2	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)
3	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định tư pháp của Văn phòng giám định tư pháp
4	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp khi có thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định
5	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp
6	Đăng ký hoạt động khi chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp
II. Luật sư	
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
2	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị thiêu hủy dưới hình thức khác
3	Hợp nhất công ty luật
4	Sáp nhập công ty luật
5	Đăng ký hoạt động Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư

II. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC sau khi sửa đổi, bổ sung	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung; Số thứ tự của TTHC và Quyết định công bố TTHC trước đó	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
A. Lĩnh vực Hành chính tư pháp				
I. Hộ tịch				
1	T-DLA-252565-TT	Ghi vào Sổ đăng ký kết hôn việc kết hôn của công dân Việt Nam đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài.	Ghi vào Sổ đăng ký kết hôn việc kết hôn của công dân Việt Nam đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài (thủ tục số 4, mục I, phần A thuộc Danh mục TTHC mới ban hành của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Thông tư số 22/2013/TT-BTP ngày 31/12/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài (khoản 2, Điều 13).

2	T-DLA-252666-TT	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài.	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài (Thủ tục số 8, mục I, phần B thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Thông tư số 22/2013/TT-BTP ngày 31/12/2013 của Bộ Tư pháp (khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 6).
3	T-DLA-252669-TT	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài (Thủ tục số 10, mục I, phần B thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Thông tư số 22/2013/TT-BTP ngày 31/12/2013 của Bộ Tư pháp (Điều 16).
B. Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý				
1	T-DLA-253235-TT	Thực hiện trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng	Thực hiện trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng (Thủ tục số 3, phần D thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Thông tư liên tịch số 11/2013/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 04/7/2013 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Viện Kiểm sát nhân

				dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn thực hiện một số quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.
--	--	--	--	---

III. DANH MỤC TTHC THAY THẾ

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC sau khi thay thế	Tên TTHC được thay thế; Số thứ tự của TTHC và Quyết định công bố TTHC trước đó	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế
A. Lĩnh vực Lý lịch tư pháp				
1	T-DLA-252633-TT	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp (do cá nhân yêu cầu).	Cấp Phiếu lý lịch tư số 1 do cá nhân yêu cầu (Thủ tục số 1, phần A thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	
2	T-DLA-252636-TT	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cá nhân yêu cầu trong trường hợp ủy quyền và cá nhân là cha, mẹ của người chưa	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 (do cá nhân yêu cầu trong trường hợp ủy quyền) (Thủ tục số 02, phần A thuộc Danh mục	Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa

		thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2.	TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp.
3	T-DLA-252642-TT	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 (do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội yêu cầu).	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 (do cơ quan, tổ chức yêu cầu). (Thủ tục số 03, phần A thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	
4	T-DLA-252653-TT và T-DLA-252655-TT	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 (do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu).	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 (do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu) và Cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 trong trường hợp khẩn cấp (do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu). (Thủ tục số 05, số 06, phần A thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	

B. Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp**I. Giám định tư pháp**

1	T-DLA-252593-TT	Thành lập Văn phòng giám định tư pháp.	Thành lập Văn phòng giám định tư pháp (Thủ tục số 01, mục II, phần B thuộc Danh mục TTHC mới ban hành của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	-Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp (Khoản 1, 2, 3, Điều 13). -Thông tư số 138/2013/TT-BTC ngày 9/10/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Luật Giám định tư pháp và Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp (Điều 5)
2	T-DLA-252597-TT	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp.	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp (Thủ tục số 02, mục II, phần B thuộc Danh mục TTHC	Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/07/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám

			mới ban hành của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	định tư pháp (Khoản 1, Điều 4).
II. Luật sư				
I	T-DLA-252777-TT	Chuyển đổi Công ty luật trách nhiệm hữu hạn và Công ty luật hợp danh.	Chuyển đổi Công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên sang công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Thủ tục số 09, mục I, Phần C thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Nghị định số 123/2013/NĐ-CP.

2	T-DLA-252803-TT	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên.	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư (Thủ tục số 17, mục I, Phần C thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư
3	T-DLA-252803-TT	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Công ty hợp danh.	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư (Thủ tục số 17, mục I, Phần C thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Nghị định số 123/2013/NĐ-CP.
4	T-DLA-252806-TT	Chuyển đổi Văn phòng luật sư thành Công ty luật.	Chuyển đổi hình thức tổ chức hành nghề luật sư (từ Văn phòng luật sư sang Công ty luật trách nhiệm hữu hạn) (Thủ tục số 18, mục I, Phần C	Nghị định số 123/2013/NĐ-CP.

			thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	
C. Lĩnh vực khiếu nại, tố cáo				
1	T-DLA-253287-TT	Tiếp công dân	Tiếp công dân (Thủ tục số 01, phần E thuộc Danh mục TTHC thay thế của Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Luật tiếp công dân năm 2013

IV. DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ; Số thứ tự của TTHC và Quyết định công bố TTHC trước đó	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
A. Lĩnh vực Lý lịch tư pháp			
1	T-DLA-252647-TT	Cấp Phiếu lý lịch tư số 2 do cá nhân yêu cầu (Thủ tục số 04, khoản A, mục II, phần I danh mục kèm theo Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh).	Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu số lý lịch tư pháp.